

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12 - TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 252/2026/DS-ST

Ngày: 24-6-2026

V/v “Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vui.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trung;
2. Ông Nguyễn Văn Hải.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Kim Tươi – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh tham gia phiên tòa:* Ông Hoàng Đình Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 309/2025/TLST- DS ngày 14 tháng 10 năm 2025 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 344/2026/QĐST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà [Đỗ Thị H](#), sinh năm 1987. Địa chỉ: [khu phố X, phường G, tỉnh Tây Ninh](#).

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông [Ngô Văn L](#), sinh năm: 1983. Địa chỉ: [B, xã P, tỉnh Tây Ninh](#).

- *Bị đơn:* Ông [Vương Quốc K](#), sinh năm 1986. Địa chỉ: [ấp L, xã L, tỉnh Tây Ninh](#).

Tất cả vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn và người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn trình bày:*

Bà [Đỗ Thị H](#) yêu cầu ông [Vương Quốc K](#) trả số tiền 314.000.000 (ba trăm mười bốn triệu) đồng, không yêu cầu trả lãi suất.

Giữa bà H và ông K quen biết tình cảm với nhau, ông K cho rằng cần vốn làm ăn và hỏi vay tiền của bà H, do bà H không có tiền nên đã đi mượn anh ruột tên Đỗ Văn T số tiền 314.000.000 đồng để cho ông K vay, hai bên có làm giấy mượn nợ chính ông K ký tên và lấn tay. Khi vay hai bên thoả thuận hàng tháng trả nợ gốc là 10.000.000 đồng và 3.000.000 đồng tiền lãi suất.

Sau khi vay xong ông K không trả tiền nợ gốc và lãi theo đúng thoả thuận, bà H nhiều lần yêu cầu trả nhưng ông K cứ hẹn mà vẫn không trả, trong khi bà H phải trả nợ gốc và lãi cho ông T hàng tháng. Do đó, bà H yêu cầu ông K trả lại tiền nợ gốc nêu trên, bà H xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu tính lãi suất.

Việc vay mượn tiền giữa bà H với ông T, hai bên tự thoả thuận với nhau, không yêu cầu giải quyết trong vụ án này. Ngoài ra bà H không yêu cầu gì khác.

Do bận công việc nên người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn ông Vương Quốc K trình bày: Tại biên bản lấy lời khai ngày 25/5/2026, ông thừa nhận có nợ bà H số tiền 314.000.000 đồng, nhưng nợ gốc chỉ 190.000.000 đồng còn lại là tiền lãi suất. Nay bà H khởi kiện ông đồng ý trả cho bà H số tiền nêu trên, tuy nhiên không đồng ý trả lãi suất do không có khả năng.

Do bận công việc nên ông K có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên vi phạm về thời hạn chuẩn bị xét xử, nhưng không làm ảnh hưởng đến nội dung vụ án, sẽ tổng hợp kiến nghị sau.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 463 và 466 của Bộ luật dân sự; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Thị H về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” đối với ông Vương Quốc K. Buộc ông K có nghĩa vụ trả cho bà H số tiền 314.000.000 (ba trăm mười bốn triệu) đồng. Ghi nhận bà H không yêu cầu trả lãi suất.

Về án phí: Ông Vương Quốc K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn và bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp với Điều 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Bà H yêu cầu ông K trả số tiền 314.000.000 (ba trăm mười bốn triệu) đồng. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy:

[3] Tại biên bản lấy lời khai ngày 25/5/2026 ông K cho rằng trong số 314.000.000 đồng ông chỉ nợ bà H tiền nợ gốc là 190.000.000 đồng còn lại là tiền lãi suất, nhưng ông không có chứng cứ gì chứng minh. Ngược lại, để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là có căn cứ, bà H cung cấp Giấy mượn nợ. Xét thấy, qua làm việc ông K xác nhận chữ ký và dấu vân tay trên Giấy mượn nợ đúng là của ông và thừa nhận còn nợ bà H số tiền 314.000.000 đồng và đồng ý trả cho bà H. Do đó, có cơ sở xác định ông K có vay của bà H số tiền nêu trên và yêu cầu khởi kiện của bà H là có căn cứ, cần buộc ông K có nghĩa vụ trả cho bà H số tiền 314.000.000 đồng là phù hợp Điều 466 của Bộ luật Dân sự. Ghi nhận bà H không yêu cầu trả lãi suất.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H nên ông K phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463 và 466 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Thị H về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” đối với ông Vương Quốc K.

Buộc ông Vương Quốc K có nghĩa vụ trả cho bà Đỗ Thị H số tiền 314.000.000 (ba trăm mười bốn triệu) đồng.

Ghi nhận bà Đỗ Thị H không yêu cầu trả lãi suất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thanh toán xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Về án phí:

Buộc ông [Vương Quốc K](#) phải chịu 15.700.000 (mười lăm triệu bảy trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà [Đỗ Thị H](#) tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.486.000 (hai triệu bốn trăm tám mươi sáu nghìn) đồng theo biên lai thu số 0007414 ngày 14-10-2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo trình tự phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV&THA.TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 12 - TN;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;
- Phòng THADS khu vực 12 - TN;
- Các đương sự;
- Lưu bộ phận;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vui